

Số/ No: 4908/2025/CV-SGI

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN
của BCTC hợp nhất soát xét giữa niên độ 6 tháng đầu
năm 2025 so với cùng kỳ năm trước.

Re: Explanation of changes in profit after corporate
income tax of the audited consolidated financial
statements for the first 6 months of 2025 compared to
the same period last year

Tp.HCM, ngày 29 tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 29, 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (UBCKNN)
- The State Securities Commission
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group
Name of organization : SaiGon3 Group Investment Development Joint Stock Company
2. Mã chứng khoán/Stock code : SGI
3. Địa chỉ trụ sở chính : 47 Đường số 17, Khu phố 3, Phường Hiệp Bình Phước, Thành
Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Address : No.47, Road 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc
City, HCMC
4. Điện thoại/ Telephone: : (+84 28) 3727 1140 Fax: (+84 28) 3727 1143

Căn cứ Thông tư số 96 /2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về công
bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và

Căn cứ vào BCTC hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31
tháng 12 năm 2025 đã được soát xét của CTCP Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group.

Based on Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance
on disclosure of information on the securities market; and

Based on the reviewed consolidated interim financial statements for the first six months of the
fiscal year ending December 31, 2025 of SaiGon3 Group Investment Development Joint Stock
Company,

Công Ty CP Đầu Tư Phát Triển Sài Gòn 3 Group xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập
doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo so với cùng kỳ năm trước như
sau:

Saigon 3 Group Development Investment Joint Stock Company hereby explains the
fluctuations in after-tax net income in the business results report of the reporting period compared to
the same period last year as follows:

ĐVT: Tỷ VND/Unit: Billion VND

STT	Chỉ tiêu/Target	6 tháng 2025 6 months 2025	6 tháng 2024 6 months 2024	Chênh lệch Difference	Tăng/giảm Increase/ decrease
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo hợp nhất Profit after tax on Consolidated Financial Statements	33,15	(49,67)	82,82	166,7%

Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 tăng 82,82 tỷ đồng tương ứng tăng 166,7% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận sau thuế TNDN lỗ tại BCTC kỳ trước sang lãi ở BCTC kỳ này chủ yếu do các nguyên nhân sau:

Profit after tax in the consolidated financial statements for the first six months of 2025 increased by VND 82.82 billion, equivalent to 166.7% compared with the same period last year, the shift from a loss in the previous period to a profit in the current period is mainly due to the following reasons:

- ❖ Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 71,03 tỷ đồng, tương ứng tăng 65,3% so với cùng kỳ năm trước do:

Gross profit from sales and service provision increased by VND 71.03 billion, equivalent to an increase of 65.3% over the same period last year due to:

- Doanh thu thuần tăng 436,77 tỷ đồng tương ứng 72,7% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do doanh thu ngành may mặc tăng và kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm, nguyên liệu dược, trang thiết bị y tế, vắc – xin, sinh phẩm,...

Net revenue increased by 436.77 billion VND, equivalent to 72.7% over the same period last year, mainly due to increased revenue from the garment industry and trading, import and export of pharmaceuticals, pharmaceutical ingredients, medical equipment, vaccines, biological products, etc.

- Giá vốn tăng 365,74 tỷ đồng tương ứng 74,4% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng doanh thu tương ứng trên.

Cost of goods sold increased by VND 365.74 billion, equivalent to 74.4% over the same period last year, mainly due to the corresponding increase in revenue

- ❖ Doanh thu tài chính tăng 35,57 tỷ đồng tương ứng 22,0% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do: Lãi đầu tư chứng khoán kinh doanh và lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh.

Financial revenue increased by 35.57 billion VND, equivalent to 22.0% compared to the same period last year. The main reasons were: Interest on investment in trading securities and interest on exchange rate differences.

- ❖ Chi phí tài chính giảm 56,29 tỷ đồng tương ứng giảm 29,2% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do: Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán giảm

Financial expenses decreased by VND 56.29 billion, equivalent to a decrease of 29.2% compared to the same period last year. The main reason was: the provision for devaluation of securities investment decreased.

- ❖ Chi phí bán hàng tăng 27,16 tỷ đồng tương ứng 63,7% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do: Chi phí nhân viên tăng 2,54 tỷ đồng, chi phí hoa hồng môi giới tăng 7,24 tỷ đồng, phí dịch vụ thương mại điện tử tăng 12,61 tỷ đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 3,05 tỷ đồng.

Selling expenses increased by VND 27.16 billion, equivalent to 63.7% compared to the same period last year. The main reasons were: Staff expenses increased by VND 2.54 billion, brokerage commission expenses increased by VND 7.24 billion, e-commerce service fees increased by VND 12.61 billion, and outsourcing service expenses increased by VND 3.05 billion.

- ❖ Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 25,37 tỷ đồng tương ứng 26,7% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do Chi phí nhân viên tăng 19,15 tỷ đồng và chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi tăng 8,21 tỷ đồng, chi phí khấu hao giảm 2,54 tỷ đồng.

Business administration expenses increased by VND 25.37 billion, equivalent to 26.7% compared to the same period last year. The main reason was that employee expenses increased by VND 19.15 billion and bad debt provision expenses increased by VND 8.21 billion, depreciation expenses decreased by VND 2.54 billion.

- ❖ Thu nhập khác tăng 2,79 tỷ đồng tương ứng 39,3% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do: Thu nhập từ việc xử lý các khoản nợ không đối tượng tồn lâu giảm 5,92 tỷ đồng, thu từ xử lý công nợ tăng 8,63 tỷ đồng.

Other income increased by VND 2.79 billion, equivalent to 39.3% compared to the same period last year. The main reasons were: Income from handling non-long-term debts decreased by VND 5.92 billion, income from handling debts increased by VND 8.63 billion.

- ❖ Chi phí khác tăng 2,27 tỷ đồng tương ứng 172% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do: lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định tăng 0,82 tỷ đồng; chi phí khác tăng 1,48 tỷ đồng.

Other costs increased by 2.27 billion VND, equivalent to 172% compared to the same period last year. The main reasons were: loss from liquidation and sale of fixed assets increased by 0.82 billion VND, other expenses increased by 1.48 billion VND.

Trên đây là giải trình của công ty về nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được soát xét so với cùng kỳ năm trước.

Above is the company's explanation of the reason for the difference in profit after corporate income tax in the audited interim business performance report for the first 6 months of the fiscal year ending December 31, 2025 compared to the same period last year.

Trân trọng./.



NGUYỄN QUỐC VIỆT



